

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2022/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1988

Địa chỉ: KV T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Hậu E, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Văn Hậu E

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Giao cháu Nguyễn Quốc H sinh ngày 17/11/2010 cho anh Nguyễn Văn Hậu E nuôi dưỡng, chị Lê Thị N chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Giao cháu Nguyễn Quốc L sinh ngày 05/9/2012, Nguyễn Quốc Anh M sinh ngày 25/4/2018 cho chị Lê Thị N nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn Hậu E chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về quan hệ tài sản: Không tranh chấp, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Chị Lê Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm chục nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị đã nộp theo biên lai thu số 0013654 ngày 02/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân. Chị Lê Thị N được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm chục nghìn đồng*) tại chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN
Thẩm phán

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND P.T, T, TPCT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ánh Dương